

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 285 - *Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:*

Dạy người tin Chúa giữ hết cả mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã truyền cho.

Phần 8 - Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!

Ma-thi-ơ 5:1-12: Đức Chúa Jêsus xem thấy đoàn dân đông, bèn lên núi kia; khi Ngài đã ngồi, thì các môn đồ đến gần. Ngài bèn mở miệng mà truyền dạy rằng: Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ! Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Khi nào vì cố ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước. Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy.

Theo thứ tự của các bậc dẫn vào trong đền thờ (thuộc linh) của Đức Chúa Trời, thì chúng ta đã học qua các bậc, thứ nhất là Phước cho những kẻ có lòng khó khăn, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! *Mang ý nghĩa của sự khiêm nhường.*

Bậc thứ hai, là Phước cho những kẻ than khóc, vì sẽ được yên ủi! *Mang ý nghĩa của sự ăn năn.*

Bậc thứ ba, là Phước cho những kẻ nhu mì, vì sẽ hưởng được đất! *Mang ý nghĩa của sự nhu mì.*

Bậc thứ tư, là Phước cho những kẻ đói khát sự công bình, vì sẽ được no đủ! *Mang ý nghĩa của sự đói khát bánh và nước hằng sống thuộc linh.*

Bậc thứ năm, là Phước cho những kẻ hay thương xót, vì sẽ được thương xót! *Mang ý nghĩa của tấm lòng hay thương xót, lòng khoan dung, lòng nhân từ, độ lượng.*

Bậc thứ sáu, là Phước cho những kẻ có lòng trong sạch, vì sẽ thấy Đức Chúa Trời! *Mang ý nghĩa của sự thánh sạch bề trong.*

Bậc thứ bảy, là: Phước cho những kẻ làm cho người hòa thuận, vì sẽ được gọi là con Đức Chúa Trời! *Mang ý nghĩa của người làm sứ giả của sự bình an, sự hoà bình.*

Hôm nay chúng ta sẽ học tiếp tới bậc thứ tám, đó là: Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! *Mang ý nghĩa của tế lễ thánh qua sự chịu thương khó cho Danh Chúa.*

Ma-thi-ơ 5:10: Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy!

Bản King James version chép: ¹⁰Blessed^{G3107} are they which are persecuted^{G1377} for righteousness^{G1343} sake^{G1752}: for theirs^{G846} is the kingdom^{G932} of heaven^{G3772}.

Chữ bắt bớ - persecuted^{G1377} chép trong câu 10 trên, đó là chữ ΔΙΩΚΩ - dioko, số 1355 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự đuổi theo, sự đuổi bắt, sự truy nã, sự truy kích, sự khủng bố, sự ngược đãi, sự hành hạ, sự quấy rầy, sự làm cho khổ, sự đè nén, sự bóp chẹt, sự thúc ép;*

Cụm từ vì sự công bình - for righteousness^{G1343} sake^{G1752} chép trong câu 10 trên, bao gồm hai chữ, đó là chữ ΕΙΣΕΚΕΙΝ - heineken, số 1752 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *vì lợi ích, vì mục đích của...* và chữ sự công bình - righteousness^{G1343} chép trong câu 10 trên, đó là chữ ΔΙΚΑΙΟΣΥΝΗ - dikaisune, số 1343 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *tính đúng đắn, sự ngay thẳng, phẩm chất trong sạch, thánh khiết, vô tội, công bằng trong hành động, trong lời nói, trong công việc làm, trong tư tưởng được tỏ ra qua thái độ và việc làm, căn cứ theo nền tảng của Lời Đức Chúa Trời.*

Sự bắt bớ - persecuted^{G1377} này không xảy đến cho hết thảy loài người sống trên đất này, mà nó chỉ xảy đến với những người thật lòng tin Chúa, sống cho mục đích và cho lợi ích của sự công bình của Nước Đức Chúa Trời mà thôi, như Đức Chúa Jêsus đã phán: **Khi nào vì cố ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước. Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy.**

Theo ý nghĩa của sự công bình (của Nước Đức Chúa Trời) đối với sự sống của loài người trên đất này, thì

đó là điều tốt nhất, liên quan đến tất cả mọi sự, như cho môi trường sống của loài người, cho mọi yêu cầu mà loài người cần phải duy trì cho công việc của người ta được thuận lợi, được an toàn, có chất lượng tốt, đáp ứng nhu cầu của loài người trong tất cả mọi phương diện, mọi lứa tuổi, mọi dân tộc, mọi nơi, mọi hoàn cảnh.

Loài người ngày càng phát triển về dân số thì nhu cầu trong cuộc sống của người ta cũng gia tăng và sự đòi hỏi về chất lượng, về số lượng sản phẩm để đáp ứng như cầu của sự sống gia tăng, vì khi kiến thức về cuộc sống được gia thêm thì mọi người đều muốn quyền lợi của mình lợi được bảo vệ, được đối xử công bằng trong xã hội và đó là lý do mà trong hết thảy các dân tộc trên đất này, mọi quốc gia đều có luật pháp riêng phù hợp với dân tộc mình, có các quyền cai trị thực thi luật pháp, để bảo vệ quyền lợi của mọi người sống trong quốc gia đó. Nói tóm lại, sự công bình là điều tốt lành không thể thiếu cho sự sống của loài người.

Vậy thì tại sao người ta lại bắt bỏ sự công bình của Nước Đức Chúa Trời ?

Lời Đức Chúa Trời đã chép rằng, không phải chỉ khi Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này và khi Ngài rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, thì sự bắt bỏ này mới có, mà ngay từ lúc ban đầu, khi loài người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này, đó là khi A-đam sanh hai con trai đầu tiên trên đất này, thì sự bắt bỏ người công bình đã xảy ra.

Sáng thế ký 4:1-16: A-đam ăn ở với Ê-va, là vợ mình; người thợ thai sanh Ca-in và nói rằng: Nhờ Đức Giê-hô-va giúp đỡ, tôi mới sanh được một người. Ê-va lại sanh em Ca-in, là A-bên; A-bên làm nghề chăn chiên, còn Ca-in thì nghề làm ruộng. Vả, cách ít lâu, Ca-in dùng thổ sản làm của lễ dâng cho Đức Giê-hô-va. A-bên cũng dâng chiên đầu lòng trong bầy mình cùng mỡ nó. Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người; cho nên Ca-in giận lắm mà găm nét mặt. Đức Giê-hô-va phán hỏi Ca-in rằng: Cớ sao người giận, và cớ sao nét mặt người găm xuống? Nếu người làm lành, há chẳng ngược mặt lên sao? Còn như chẳng làm lành, thì tội lỗi rình đợi trước cửa, thềm người lắm; nhưng người phải quản trị nó. Ca-in thuật lại cùng A-bên là em mình. Vả, khi hai người đang ở ngoài đồng, thì Ca-in xông đến A-bên là em mình, và giết đi. Đức Giê-hô-va hỏi Ca-in rằng: A-bên, em người, ở đâu? Thưa rằng: Tôi không biết; tôi là người giữ em tôi sao? Đức Giê-hô-va hỏi: Người đã làm điều chi vậy? Tiếng của máu em người từ dưới đất kêu thấu đến ta. Bây giờ, người sẽ bị đất rửa sả, là đất đã há miệng chịu hút máu của em người bởi chính tay người làm đổ ra. Khi người trồng tía, đất chẳng sanh hoa lợi cho người nữa; người sẽ lưu lạc và trốn tránh, trên mặt đất. Ca-in thưa cùng Đức Giê-hô-va rằng: Sự hình phạt tôi nặng quá mang không nổi. Nay, ngày nay, Chúa đã đuổi tôi ra khỏi đất này, tôi sẽ lánh mặt Chúa, sẽ đi lưu lạc trốn tránh trên đất; rồi, xảy có ai gặp tôi, họ sẽ giết đi. Đức Giê-hô-va phán rằng: Bởi cớ ấy, nếu ai giết Ca-in, thì sẽ bị báo thù bảy lần. Đức Giê-hô-va bèn đánh dấu trên mình Ca-in, hầu cho ai gặp Ca-in thì chẳng giết. Ca-in bèn lui ra khỏi mặt Đức Giê-hô-va, và ở tại xứ Nốt, về phía đông của Ê-đê-n.

Sáng thế ký 4: 7 chép Lời Đức Giê-Hô-Va cảnh cáo Ca-in về điều người toan làm với em mình, là A-bên, đó là công việc của ma quỷ đang hành động trong lòng, trong trí của Ca-in, nhưng Ca-in phải quản trị nó, nghĩa là Ca-in phải cai trị, phải thống trị, phải cầm quyền để ngăn chặn công việc ác đó.

Bản King James version chép: **7 If^{H518} thou doest well^{H3190}, shalt thou not be accepted^{H7613}? and if^{H518} thou doest not well^{H3190}, sin^{H2403} lieth^{H7257} at the door^{H6607}. And unto thee shall be his desire^{H8669}, and thou shalt rule^{H4910} over him.**

Có nghĩa là: ***Nếu người làm điều tốt lành, sao người lại không ngược mặt lên (trong sự vui mừng)? Còn nếu người không làm điều tốt lành, thì tội lỗi đang rình đợi trước cửa. Hấn thềm muốn người lắm, nhưng người phải cai trị hẳn.***

Chữ **quản trị - rule^{H4910} over** mà bản tiếng Việt chép trong câu 7 trên, đó là chữ מַשָּׁל - **mashal**, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: ***sự cai trị, thống trị, chi phối, chế ngự, thi hành quyền thống trị;***

Bản tiếng Việt đã dịch không đúng nghĩa của Lời Chúa đã phán, khi họ dịch là **nó (chỉ về tội lỗi)** trong khi đó Kinh-Thánh chép là **hấn (his, him)**, chỉ về một người, hoặc thiên sứ, hoặc ma quỷ (*là thiên sứ đã sa ngã*)

Đức Giê-Hô-Va không gọi **tội lỗi** là **nó** theo như cách thường người ta gọi một tính chất hay về một vật thể hoặc một con thú, nhưng Ngài đã phán với Ca-in là **hấn (him)** và sự thềm muốn của **hấn (his)**, ấy là Đức Giê-Hô-Va đã phán về Sa-tan, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu.

Theo ngôn ngữ học thì **tội lỗi** là **danh từ**, là một định danh để tỏ rõ tính chất mà người ta đã định nghĩa để xác định về hành vi, về tư tưởng hoặc về lời nói, hoặc công việc nghịch lại bổn tánh (đạo đức) nguyên chất của

loài người, hoặc sự vi phạm pháp luật, gây nguy hại cho loài người hay cho môi trường sống.

Tự tội lỗi (danh từ) không hành động, không có quyền lực sai khiến hay là cám dỗ người ta sa vào tội lỗi, nhưng ma quỷ, là Sa-tan, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu, là kẻ đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng, cùng với những thiên sứ đã sa ngã theo hắn. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tước bỏ các danh xưng và danh hiệu của chúng, thay vào đó, Đức Giê-Hô-Va gọi chúng là ma quỷ, là Sa-tan.

Trong ngày Sa-tan dùng sự lừa dối mà cám dỗ Ê-va, khiến Ê-va vi phạm mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, qua việc người hái trái của cây biết điều thiện và điều ác và ăn trái đó tại nơi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời. Ê-va đã không dừng lại tại đó, mà người còn đưa trái đó cho A-đam và khiến A-đam cũng ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác đó nữa. A-đam đã nghe theo lời vợ (là Ê-va) mà ăn trái của cây mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn và ngay trong ngày đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét con rắn (là Sa-tan, kẻ đã ẩn núp trong thân hình của con rắn để đến gần Ê-va) và phán xét loài người.

Sáng thế ký 3:8-19: **Lối chiều, nghe tiếng Giê-hô-va Đức Chúa Trời đi ngang qua vườn, A-đam và vợ ẩn mình giữa bụi cây, để tránh mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời. Giê-hô-va Đức Chúa Trời kêu A-đam mà phán hỏi rằng: Người ở đâu? A-đam thưa rằng: Tôi có nghe tiếng Chúa trong vườn, bèn sợ, bởi vì tôi lỏa lồ, nên đi ẩn mình. Đức Chúa Trời phán hỏi: Ai đã chỉ cho người biết rằng mình lỏa lồ? Người có ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn đó chăng? Thưa rằng: Người nữ mà Chúa đã để gần bên tôi cho tôi trái cây đó và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán hỏi người nữ rằng: Người có làm điều chi vậy? Người nữ thưa rằng: Con rắn dỗ dành tôi và tôi đã ăn rồi. Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn phán cùng rắn rằng: Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người. Ngài phán cùng người nữ rằng: Ta sẽ thêm điều cực khổ bội phần trong cơn thai nghén; người sẽ chịu đau đớn mỗi khi sanh con; sự dục vọng người phải xu hướng về chồng, và chồng sẽ cai trị người. Ngài lại phán cùng A-đam rằng: Vì người nghe theo lời vợ mà ăn trái cây ta đã dặn không nên ăn, vậy, đất sẽ bị rửa sả vì người; trọn đời người phải chịu khó nhọc mới có vật đất sanh ra mà ăn. Đất sẽ sanh chông gai và cây tật lê, và người sẽ ăn rau của đồng ruộng; người sẽ làm đổ mồ hôi trán mới có mà ăn, cho đến ngày nào người trở về đất, là nơi mà có người ra; vì người là bụi, người sẽ trở về bụi.**

Đức Giê-Hô-Va đã phán xét con rắn trước hết, rồi sau đó là tới Ê-va và sau cùng là A-đam, điều đó có nghĩa là **tội lỗi** (Sa-tan) đã lên kế hoạch, lập mưu chước để lừa dối Ê-va qua việc cố ý nói sai ý nghĩa của mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với loài người.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán xét Sa-tan: **Vì mày đã làm điều như vậy, mày sẽ bị rửa sả trong vòng các loài súc vật, các loài thú đồng, mày sẽ bò bằng bụng và ăn bụi đất trọn cả đời. Ta sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.**

Sa-tan biết rõ mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va và hắn biết rằng, chỉ những người nào là công bình ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, mới có quyền phép để giày đạp đầu hắn cùng những quỷ sứ của hắn mà thôi, vì thế cho nên Sa-tan sẽ rình mò xem trong loài người, ai là công bình, thì hắn (cùng các quỷ sứ của hắn) sẽ tìm cách giết người ấy, như Lời Chúa đã chép trong sách Khải huyền.

Khải huyền 12:1-9: **Đoạn, trên trời hiện ra một dấu lớn: một người đàn bà có mặt trời bao bọc, dưới chân có mặt trăng, và trên đầu có mào triều thiên bằng mười hai ngôi sao. Người có thai, và kêu la vì nhọc nhằn và đau đớn. Trên trời cũng hiện ra một dấu khác nữa: là một con rồng lớn sắc đỏ, có bảy đầu, mười sừng, và trên đầu có bảy mào triều thiên. Đuôi kéo một phần ba các ngôi sao trên trời, đem quăng xuống đất; con rồng ấy chực trước người đàn bà gần đẻ, hầu cho khi đẻ ra thì nuốt con người đi. Người sanh một con trai, con trai ấy sẽ dùng gậy sắt mà cai trị mọi dân tộc; đứa trẻ ấy được tiếp lên tới Đức Chúa Trời, và nơi ngôi Ngài. Còn người đàn bà, thì trốn vào đồng vắng, tại đó người đã có một nơi ở mà Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho, để nuôi mình trong một ngàn hai trăm sáu mươi ngày. Bấy giờ có một cuộc chiến đấu trên trời: Mi-chen và các sứ người tranh chiến cùng con rồng, rồng cũng cùng các sứ mình tranh chiến lại; song chúng nó không thắng, và chẳng còn thấy nơi chúng nó ở trên trời nữa. Con rồng lớn đó bị quăng xuống, tức là con rắn xưa, gọi là ma quỷ và Sa-tan, dỗ dành cả thiên hạ; nó đã bị quăng xuống đất, các sứ nó cũng bị quăng xuống với nó.**

Khi Ca-in và A-bên dâng của lễ cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, Sa-tan đã phát hiện ra A-bên là người công bình, khi hắn thấy **Đức Giê-hô-va đoái xem A-bên và nhận lễ vật của người; nhưng chẳng đoái đến Ca-in và cũng chẳng nhận lễ vật của người;**

Ngay lập tức Sa-tan hành động trong lòng của Ca-in, khiến Ca-in *tức giận, trở nên hung dữ* (là ý nghĩa gốc của chữ **giận lắ**m - חָרָה - **charah**, số 2734 trong tiếng Hê-bơ-rơ). Đức Giê-Hô-Va đã thấy tất cả mọi sự trong lòng của loài người, nên Ngài đã cảnh cáo Ca-in về quyền lực của tội lỗi đang hành động trong lòng của người và nếu Ca-in không vâng theo mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, để cai trị tội lỗi, thì Ca-in sẽ phạm tội, như chúng ta đã thấy Lời Chúa đã chép.

Kể từ lúc ma quỷ dùng Ca-in để giết A-bên, cho đến khi tận thế, ma quỷ tiếp tục ẩn náu trong thân thể xác thịt của những người không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, để bắt bớ những người công bình và nếu có thể, chúng sẽ giết hại những người công bình của Đức Chúa Trời, như hắn đã làm với A-bên vậy.

Trong thời kỳ của Giao-ước Cũ, các tiên tri của Đức Giê-Hô-Va đều bị ma quỷ sử dụng những tiên tri giả, hoặc các vua, là những người không có lòng kính sợ Đức Chúa Trời, để bắt bớ, để bách hại.

Khi tiên tri Giê-rê-mi vâng theo tiếng phán của Đức Giê-Hô-Va mà truyền đạt mạng lệnh của Ngài cho dân Giu-đa và cho Sê-đê-kia, vua của Giu-đa, thì những người Giu-đa vô tín, các tiên tri giả, không kính sợ Đức Giê-Hô-Va, đã bắt Giê-rê-mi và bọn người đó đã đem tiên tri Giê-rê-mi tới vua Sê-đê-kia, nhưng vua Sê-đê-kia đã giao tiên tri Giê-rê-mi cho bọn người ác kia, để xử tiên tri Giê-rê-mi theo ý của chúng.

Giê-rê-mi 38:1-7: Sê-pha-tia, con trai Ma-than, Ghê-đa-lia, con trai Pha-su-rơ, Giu-can, con trai Sê-lê-mia, và Pha-su-rơ, con trai Manh-ki-gia, cùng nghe những lời Giê-rê-mi giảng trước mặt cả dân chúng, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Ai ở lại trong thành thì sẽ bị chết bởi gươm đao, đói kém, hoặc ôn dịch; nhưng kẻ nào ra đầu hàng người Canh-đê thì sẽ được sống, được sự sống của nó như được của cướp, thì nó sẽ sống. Đức Giê-hô-va phán như vậy: Thành này chắc sẽ bị phó vào tay đao binh vua Ba-by-lôn, nó sẽ chiếm lấy. Các quan trưởng tâu cùng vua rằng: Xin hãy sai giết người này, vì nó nói những lời dường ấy, làm cho tay của lính chiến ở lại trong thành và của cả dân sự ra yếu đuối; vì người này không tìm sự cứu thoát cho dân, nhưng tìm sự hư hại. Vua Sê-đê-kia đáp rằng: Này, nó đây, nó ở trong tay các người, vì vua không nghịch cùng các người được. Họ bèn bắt Giê-rê-mi và quăng người xuống hố của Manh-ki-gia, con trai vua, hố ấy ở trong hành lang lính canh; họ dùng dây mà thả Giê-rê-mi xuống. Hố không có nước, chỉ có bùn; Giê-rê-mi bị lút dưới bùn. Ê-bết-Mê-lết, người Ê-thi-ô-bi, làm hoạn quan trong cung vua, nghe người ta quăng Giê-rê-mi xuống hố. Vả, bấy giờ vua đang ngồi tại cửa Bên-gia-min.

Trong đời vua A-háp cai trị nhà Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-Hô-Va đã dùng tiên tri Mi-chê, để thay Ngài phán mạng lệnh cho vua A-háp, nhưng vua A-háp đã không nghe lời tiên tri Mi-chê, mà vua còn ghét người nữa. A-háp đã tin dùng tiên tri giả để bàn theo ý riêng mình và bởi tội ác của vua A-háp, mà Đức Giê-Hô-Va quyết định diệt A-háp, qua việc Ngài cho phép Sa-tan dụ người vào nơi mà Đức Giê-Hô-Va đã định cho A-háp phải chết, như Ngài đã phán trước qua tiên tri Ê-li.

2 Sử ký 18:1-34: Giô-sa-phát đã được nhiều của cải và sự vinh hiển, bèn kết sui gia cùng A-háp. Cách một vài năm, người đi xuống A-háp tại Sa-ma-ri, A-háp giết nhiều chiên bò ăn mừng Giô-sa-phát và dân sự theo người, rồi khuyên người đi lên hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át. A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, nói với Giô-sa-phát, vua Giu-đa, rằng: Vua muốn đến cùng tôi hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át chẳng? Người đáp: Tôi cũng như vua; dân sự tôi cũng như dân sự vua; tôi sẽ cùng vua đi chinh chiến. Giô-sa-phát lại nói với vua Y-sơ-ra-ên rằng: Tôi xin vua hãy cầu vấn Đức Giê-hô-va trước đã. Vua Y-sơ-ra-ên nhóm các tiên tri, số là bốn trăm người, mà hỏi rằng: Chúng ta có nên đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên? Chúng đáp rằng: Hãy đi lên; Đức Chúa Trời sẽ phó nó vào tay vua. Nhưng Giô-sa-phát tiếp rằng: Ở đây, còn có một đấng tiên tri nào khác của Đức Giê-hô-va, để chúng ta hỏi người ấy chẳng? Vua Y-sơ-ra-ên đáp với Giô-sa-phát rằng: Còn có một người tên là Mi-chê con trai của Giêm-la, nhờ người ấy ta có thể cầu vấn Đức Giê-hô-va; nhưng tôi ghét người, vì người không hề nói tiên tri lành về tôi, bèn là dữ luôn. Giô-sa-phát nói: Xin vua chớ nói như vậy! Vua Y-sơ-ra-ên bèn gọi một hoạn quan đến mà bảo rằng: Hãy đòi Mi-chê, con trai Giêm-la, đến lập tức. Vả, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, mỗi người đều mặc đồ triều phục, đang ngồi trên ngai mình, ở nơi sân đạp lúa tại cửa thành Sa-ma-ri; còn hết thảy các tiên tri nói tiên tri ở trước mặt hai vua. Sê-đê-kia, con trai Kê-na-na, làm lấy những sừng bằng sắt, và nói rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Với các sừng này, vua sẽ báng dân Sy-ri cho đến khi diệt hết chúng nó. Các tiên tri

đều nói một cách mà rằng: Hãy đi lên đánh Ra-mốt tại Ga-la-át; vua sẽ được thắng, vì Đức Giê-hô-va sẽ phó thành ấy vào tay vua. Và, sứ giả đã đi đòi Mi-chê, nói với người rằng: Này những tiên tri đều đồng thanh báo cáo sự lành cho vua; vậy tôi xin ông cũng hãy lấy lời như lời của họ mà báo cáo điều lành. Nhưng Mi-chê đáp rằng: Nguyên Đức Giê-hô-va hằng sống, hễ sự gì Đức Chúa Trời ta sẽ phán dặn, thì ta sẽ nói cho. Khi người đã đến cùng vua, vua bèn hỏi rằng: Hỡi Mi-chê, chúng ta có nên hãm đánh Ra-mốt tại Ga-la-át, hay là chẳng nên đi? Người đáp: Hãy đi lên, vua sẽ được thắng; chúng nó sẽ bị phó vào tay hai vua. Vua nói với người rằng: Biết bao lần ta đã lấy lời thề buộc người nhân danh Đức Giê-hô-va nói chân thật với ta? Mi-chê đáp: Tôi thấy cả Y-sơ-ra-ên tản lạc trên các núi như bầy chiên không có người chăn; và Đức Giê-hô-va có phán rằng: Những kẻ ấy không có chủ, ai nấy hãy trở về nhà mình bình an. Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát rằng: Tôi há chẳng có nói với vua rằng người không nói tiên tri điều lành về việc tôi, bèn là điều dữ sao? Mi-chê lại tiếp: Vậy, hãy nghe lời của Đức Giê-hô-va. Tôi thấy Đức Giê-hô-va ngự trên ngôi Ngai, còn cả đạo binh trên trời đứng châu bên hữu và bên tả. Đức Giê-hô-va phán rằng: Ai sẽ đi dụ A-háp, vua Y-sơ-ra-ên, để người đi lên Ra-mốt tại Ga-la-át mà ngã chết ở đó? Rồi người nói cách này, kẻ nói cách khác. Bấy giờ, có một thần đi ra, đứng trước mặt Đức Giê-hô-va, mà thưa rằng: Tôi sẽ đi dụ người Đức Giê-hô-va phán hỏi: Dụ làm sao? Thần thưa lại rằng: Tôi sẽ đi ra làm một thần nói dối trong miệng các tiên tri của người. Đức Giê-hô-va phán: Phải, người sẽ dụ người được: Hãy đi, làm như lời. Vậy bây giờ, hãy xem Đức Giê-hô-va đã đặt một thần nói dối trong miệng các tiên tri của vua, và Đức Giê-hô-va đã phán sẽ giáng họa trên vua. Sê-đê-kia, con trai của Kê-na-na, đi đến gần, và Mi-chê nơi má, mà rằng: Thần Đức Giê-hô-va có từ khỏi ta mà đi ngã nào dựng mách bảo cho người? Mi-chê đáp: Kìa, trong ngày người chạy từ phòng này qua phòng kia dựng ẩn lánh, thì sẽ biết điều đó. Vua Y-sơ-ra-ên truyền lệnh rằng: Hãy bắt Mi-chê dẫn đến A-môn, là quan cai thành, và cho Giô-ách, con trai của vua, rồi hãy nói: Vua bảo như vậy: Hãy bỏ tù người này, lấy bánh và nước khổ nạn mà nuôi nó cho đến khi ta trở về bình an. Mi-chê bèn nói: Nếu vua trở về bình an, ắt Đức Giê-hô-va không có cậy tôi phán. Người lại nói: Hỡi chúng dân, hết thảy hãy nghe điều đó! Vậy, vua Y-sơ-ra-ên và Giô-sa-phát, vua Giu-đa, đồng đi lên Ra-mốt tại Ga-la-át. Vua Y-sơ-ra-ên nói với Giô-sa-phát rằng: Tôi sẽ cải dạng ăn mặc, rồi ra trận; còn vua, hãy mặc áo sống vua. Vua Y-sơ-ra-ên bèn ăn mặc cải dạng, rồi hai người đi ra trận. Và, vua Sy-ri có truyền lệnh cho các quan cai xe mình rằng: Chớ áp đánh ai hoặc nhỏ hay lớn, nhưng chỉ một mình vua Y-sơ-ra-ên mà thôi, xảy khi các quan cai xe thấy Giô-sa-phát, thì nói rằng: Ấy là vua Y-sơ-ra-ên. Chúng bèn xây lại dựng áp đánh người. Giô-sa-phát kêu la lớn, Đức Giê-hô-va tiếp cứu người, và Đức Chúa Trời khiến chúng dang xa khỏi người. Vậy, xảy khi các quan cai xe thấy chẳng phải vua Y-sơ-ra-ên, thì thối lại chẳng đuổi theo nữa. Bấy giờ, có một người tình cờ giương cung bắn vua Y-sơ-ra-ên trúng nhằm vua nơi mỗi giáp đầu lại; A-háp nói với người đánh xe mình rằng: Hãy quay cương lại đem ta ra khỏi hàng quân, vì ta bị thương nặng. Trong ngày đó thế trận càng thêm dữ dội; song vua Y-sơ-ra-ên đứng vịn trên xe mình, đối mặt cùng dân Sy-ri, cho đến buổi chiều; người chết vào lối mặt trời lặn.

Chúng ta hãy trở lại với Lời Đức Chúa Jêsus đã phán:

Ma-thi-ơ 5:10-12: Phước cho những kẻ chịu bắt bớ vì sự công bình, vì nước thiên đàng là của những kẻ ấy! Khi nào vì cố ta mà người ta mắng nhiếc, bắt bớ, và lấy mọi điều dữ nói vu cho các người, thì các người sẽ được phước. Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm; bởi vì người ta cũng từng bắt bớ các đấng tiên tri trước các người như vậy.

Nếu chúng ta đọc kỹ Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán trên, chúng ta sẽ thấy sự lạ lùng, đó là Đức Giê-hô-va dường như đã cho phép những sự bắt bớ đó được xảy ra đối với hết thảy những người tin vào Danh Đức Giê-hô-va (trong Giao-ước Cựu) và những người tin vào Danh Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, vì chúng ta không thấy Lời Chúa phán rằng, bất kỳ người nào bắt bớ các tội tớ của Ngài, thì Ngài sẽ diệt những kẻ đó ngay khi những kẻ đó bắt bớ các tội tớ của Ngài!

Trong Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ cũng vậy, chúng ta không thấy Giê-hô-va Đức Chúa Trời giáng tai họa trên những kẻ bắt bớ những người kính sợ Chúa, yêu mến Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, thậm chí chúng ta còn thấy bọn người gian ác đó vẫn sống và được thịnh vượng trong những sự gian ác của họ.

Nhưng chúng ta biết rằng, sự mưu luận của Giê-hô-va Đức Chúa Trời là cao quá, nên bọn người ác đó

không thấy được, cho đến khi chúng bị bỏ vào nơi hoả ngục, vì Lời Đức Chúa Trời có chép rằng: “Chớ phiền lòng vì kẻ kẻ làm dữ, cũng đừng ghen tị kẻ tập tành sự gian ác. Vì chẳng bao lâu chúng nó sẽ bị phát như cỏ, và phải héo như cỏ tươi xanh. Hãy tin cậy Đức Giê-hô-va, và làm điều lành; Khá ở trong xứ, và nuôi mình bằng sự thành tín của Ngài. Cũng hãy khoái lạc nơi Đức Giê-hô-va, thì Ngài sẽ ban cho người điều lòng mình ao ước. Hãy phó thác đường lối mình cho Đức Giê-hô-va, và nhờ cậy nơi Ngài, thì Ngài sẽ làm thành việc ấy. Ngài sẽ khiến công bình người lộ ra như ánh sáng, và tỏ ra lý do người như chánh ngọc. Hãy yên tĩnh trước mặt Đức Giê-hô-va, và chờ đợi Ngài. Chớ phiền lòng vì kẻ kẻ được may mắn trong con đường mình, hoặc vì kẻ người làm thành những mưu ác. Hãy dẹp sự giận, và bỏ sự giận hoảng; Chớ phiền lòng, vì điều đó chỉ gây ra việc ác. Vì những kẻ làm ác sẽ bị diệt; Còn kẻ nào trông đợi Đức Giê-hô-va sẽ được đất làm cơ nghiệp.” (Thi-Thiên 37:1-9)

Trước khi chúng ta trở lại với nền tảng của những sự mâu nhiệm này, chúng ta hãy nhìn vào điều mà Đức Chúa Jê-sus Christ đã làm, khi Ngài bị người ta bắt Ngài và đóng đinh Ngài trên cây thập tự.

Lu-ca 23:1-48: Đoạn, cả hội đồng đứng dậy, điệu Ngài đến trước mặt Phi-lát. Họ bèn khởi cáo Ngài rằng: Chúng tôi đã thấy người này xui dân ta làm loạn, cấm nộp thuế cho Sê-sa, và xưng mình là Đấng Christ, là Vua. Phi-lát gạn Ngài rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa phải không? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời. Phi-lát bèn nói với các thầy tế lễ cả và dân chúng rằng: Ta không thấy người này có tội gì. Nhưng họ cố nài rằng: Người này xui giục dân sự, truyền giáo khắp đất Giu-đê, bắt đầu từ xứ Ga-li-lê rồi đến đây. Khi Phi-lát nghe điều đó, thì hỏi nếu người này thật là dân Ga-li-lê chẳng. Biết Ngài thuộc quyền cai trị của vua Hê-rốt, bèn giải đến cho vua Hê-rốt, vua ấy ở tại thành Giê-ru-sa-lem trong mấy ngày đó. Vua Hê-rốt thấy Đức Chúa Jê-sus thì mừng lắm; vì lâu nay vua muốn gặp Ngài, nhân đã nghe nói về chuyện Ngài, và mong xem Ngài làm phép lạ. Vậy, vua hỏi Ngài nhiều câu, song Ngài không trả lời gì hết. Các thầy tế lễ cả và các thầy thông giáo ở đó, cáo Ngài dữ lắm. Bấy giờ vua Hê-rốt và quân lính hầu vua đều đãi Ngài cách khinh dể và nhạo báng Ngài; đoạn, họ mặc áo hoa hòe cho Ngài, rồi giao Ngài về cho Phi-lát. Trước kia Phi-lát với vua Hê-rốt thù hiềm nhau, nhưng nội ngày ấy trở nên bạn hữu. Phi-lát hiệp các thầy tế lễ cả, các quan đề hình và dân chúng lại, mà nói rằng: Các người đã đem nộp người này cho ta, về việc xui dân làm loạn; nhưng đã tra hỏi trước mặt các người đây, thì ta không thấy người mắc một tội nào mà các người đã cáo; vua Hê-rốt cũng vậy, vì đã giao người về cho ta. Vậy, người này đã không làm điều gì đáng chết, nên ta sẽ đánh đòn rồi tha đi. (Số là đến ngày lễ, quan phải tha một tên tù cho dân.) Chúng bèn đồng thanh kêu lên rằng: Hãy giết người này đi, mà tha Ba-ra-ba cho chúng tôi! Vả, tên này bị tù vì dấy loạn trong thành, và vì tội giết người. Phi-lát có ý muốn tha Đức Chúa Jê-sus, nên lại nói cùng dân chúng nữa. Song chúng kêu lên rằng: Đóng đinh nó trên cây thập tự đi! Đóng đinh nó trên cây thập tự đi! Phi-lát lại nói đến lần thứ ba, rằng: Vậy người này đã làm điều ác gì? Ta không tìm thấy người có sự gì đáng chết. Vậy, đánh đòn xong, ta sẽ tha. Nhưng chúng cố nài, kêu lớn tiếng rằng phải đóng đinh Ngài trên cây thập tự; tiếng kêu của họ được thắng. Phi-lát truyền làm y như lời chúng xin. Bèn tha tên tù vì tội dấy loạn và giết người, là người chúng đã xin tha; rồi phó Đức Chúa Jê-sus cho mặc ý họ. Khi chúng điệu Đức Chúa Jê-sus đi, bắt một người xứ Sy-ren, tên là Si-môn, từ ngoài đồng về, buộc phải vác cây thập tự theo sau Ngài. Có đoàn dân đông lắm đi theo Đức Chúa Jê-sus, và có mấy người đàn bà đấm ngực khóc về Ngài. Nhưng Đức Chúa Jê-sus xây mặt lại với họ mà phán rằng: Hỡi con gái thành Giê-ru-sa-lem, đừng khóc về ta, song khóc về chính mình các người và về con cái các người. Vì này, ngày hầu đến, người ta sẽ nói rằng: Phước cho đàn bà son, phước cho dạ không sanh đẻ và vú không cho con bú! Bấy giờ, người ta sẽ nói với núi rằng: Hãy đổ xuống trên chúng ta! với gò rằng: Hãy che chúng ta! Vì nếu người ta làm những sự ấy cho cây xanh, thì cây khô sẽ xảy ra sao? Chúng cũng đem hai người đi nữa, là kẻ trộm cướp, để giết cùng với Ngài. Khi đến một chỗ gọi là chỗ Sọ, họ đóng đinh Ngài trên cây thập tự tại đó, cùng hai tên trộm cướp, một tên bên hữu Ngài, một tên bên tả. Song Đức Chúa Jê-sus cầu rằng: Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì. Đoạn, họ bắt thăm chia nhau áo xống của Ngài. Dân chúng đứng đó mà ngó. Các người coi việc nhạo cười Ngài, rằng: Nó đã cứu kẻ khác; nếu nó là Đấng Christ, Đấng Đức Chúa Trời đã lựa, thì hãy cứu mình đi! Quân lính cũng giỡn cợt Ngài, lại gần đưa giấm cho Ngài uống, mà rằng: Nếu người là Vua dân Giu-đa, hãy tự cứu lấy mình đi! Phía trên đầu Ngài, có đề rằng: Người Này Là Vua Dân Giu-đa. Vả, một tên trộm cướp bị đóng đinh cũng mắng nhiếc Ngài rằng: Người không phải là Đấng Christ sao? Hãy tự cứu lấy mình người cùng chúng ta nữa! Nhưng tên kia trách

nó rằng: Người cũng chịu một hình phạt ấy, còn chẳng sợ Đức Chúa Trời sao? Về phần chúng ta, chỉ là sự công bình, vì hình ta chịu xứng với việc ta làm; nhưng người này không hề làm một điều gì ác. Đoạn lại nói rằng: Hỡi Jêsus, khi Ngài đến trong nước mình rồi, xin nhớ lấy tôi! Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, ta nói cùng người, hôm nay người sẽ được ở với ta trong nơi Ba-ra-đi. Khi đó, ước giờ thứ sáu, khắp xứ đều tối tăm cho đến giờ thứ chín. Mặt trời trở nên tối, và màn trong đền thờ xé chính giữa ra làm hai. Đức Chúa Jêsus bèn kêu lớn rằng: Hỡi Cha, tôi giao linh hồn lại trong tay Cha! Ngài vừa nói xong thì tắt hơi. Thấy đội thấy sự đã xảy ra, ngợi khen Đức Chúa Trời rằng: Thật người này là người công bình. Cả dân chúng đi xem, thấy nông nổi làm vậy, đấm ngực mà trở về.

Câu 34 chép: Song Đức Chúa Jêsus cầu rằng: Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì. Đoạn, họ bắt thăm chia nhau áo xống của Ngài.

Đức Chúa Jêsus biết rõ Sa-tan chính là kẻ chủ mưu bách hại các tội tớ của Đức Chúa Trời, còn những người bị Sa-tan sử dụng như một công cụ của sự gian ác cho hắn, để bách hại các đấng tiên tri và các tội tớ của Đức Giê-Hô-Va và những người làm công việc ác đó, đã không biết mình đã bị Sa-tan sử dụng làm điều ác đó.

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ bị người ta bắt và đóng đinh trên thập tự giá, Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài, rằng: “Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian này, và hiện nay vua chúa của thế gian này phải bị xua đuổi. Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta. Ngài phán vậy để chỉ mình phải chết cách nào. Đoàn dân thưa rằng: Chúng tôi có học trong luật pháp rằng Đấng Christ còn đời đời, vậy sao thầy nói Con người phải bị treo lên? Con người đó là ai? Đức Chúa Jêsus bèn đáp rằng: Sự sáng còn ở giữa các người ít lâu; hãy đi trong khi các người còn có sự sáng, e rằng sự tối tăm đến thành linh cùng các người chẳng; kẻ đi trong nơi tối tăm thì chẳng biết mình đi đâu. Các người đang có sự sáng, hãy tin sự sáng, hầu cho trở nên con cái của sự sáng. Đức Chúa Jêsus phán như vậy, rồi đi, và ẩn mình cách xa họ.” (Giăng 12:31-36)

Giăng 16:1-11: Ta bảo các người những điều đó, để cho các người khỏi vấp phạm. Họ sẽ đuổi các người ra khỏi nhà hội; vả lại, giờ đến, khi ai giết các người, tưởng rằng thế là hầu việc Đức Chúa Trời. Họ sẽ làm điều đó, vì không biết Cha, cũng không biết ta nữa. Nhưng ta đã bảo những điều đó cho các người, để khi giờ sẽ đến, các người nhớ lại rằng ta đã nói những điều đó rồi. Từ lúc ban đầu ta chưa nói cho các người, vì ta đang ở cùng các người. Hiện nay ta về cùng Đấng đã sai ta đến, và trong các người chẳng một ai hỏi ta rằng: Thầy đi đâu? Nhưng vì ta đã nói những điều đó cho các người, thì lòng các người chứa chan sự phiền não. Dầu vậy, ta nói thật cùng các người: Ta đi là ích lợi cho các người; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các người đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các người chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét.

Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, Sa-tan (vua chúa của thế gian) đã bị phán xét và phải bị xua đuổi, nhưng cho đến tận thời kỳ sau rốt này, chúng ta vẫn thấy công việc của ma quỷ hành động trong thế gian này và dường như chúng không bị Đức Chúa Trời trừng phạt, như cách người ta thường nghĩ rằng, khi một tạo vật của Đức Giê-Hô-Va bị Ngài phán xét, thì tạo vật đó sẽ bị trừng phạt, bị huỷ diệt!

Chúng ta cần nhận biết Lễ thật về quyền lực của ma quỷ, trước khi Đức Chúa Jêsus Christ chưa bị đóng đinh trên thập tự giá và khi Ngài chưa phục sinh.

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác và vì cố tội lỗi đó mà loài người phải bị đuổi ra khỏi vườn Ê-đen, cho đến khi Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên thập tự giá và thân thể Ngài phải bị chôn trong hang mộ, thì quyền lực của ma quỷ đã hợp pháp cầm buộc thân thể xác thịt của loài người và chính Sa-tan đã trực tiếp cám dỗ Đức Chúa Jêsus tại nơi đồng vắng và hắn đã tự cho rằng, cả trái đất cùng muôn vật trên đất này đã thuộc về hắn.

Ma-thi-ơ 4:1-11: Bấy giờ, Đức Thánh Linh đưa Đức Chúa Jêsus đến nơi đồng vắng, đặng chịu ma quỷ cám dỗ. Ngài đã kiêng ăn bốn mươi ngày bốn mươi đêm rồi, sau thì đói. Quỷ cám dỗ đến gần Ngài, mà nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy khiến đá này trở nên bánh đi. Đức Chúa Jêsus đáp: Có lời chép rằng: Người ta sống chẳng phải chỉ nhờ bánh mà thôi, song nhờ mọi lời nói ra từ miệng Đức Chúa Trời. Ma quỷ bèn đem Ngài vào nơi thành thánh, đặt Ngài trên nóc đền thờ, và nói rằng: Nếu người phải là Con Đức Chúa Trời, thì hãy gieo mình xuống đi; vì có lời chép rằng: Chúa sẽ truyền các thiên sứ

gìn giữ người, thì các Đấng ấy sẽ nâng người trong tay, kéo chân người vấp nhằm đá chằng. Đức Chúa Jê-sus phán: Cũng có lời chép rằng: Người đừng thử Chúa là Đức Chúa Trời người. Ma quỷ lại đem Ngài lên trên núi rất cao, chỉ cho Ngài các nước thế gian, cùng sự vinh hiển các nước ấy; mà nói rằng: Ví bằng người sắp mình trước mặt ta mà thờ lạy, thì ta sẽ cho người hết thấy mọi sự này. Đức Chúa Jê-sus bèn phán cùng nó rằng: Hỡi quỷ Sa-tan, người hãy lui ra! Vì có lời chép rằng: Người phải thờ phượng Chúa là Đức Chúa Trời người, và chỉ hầu việc một mình Ngài mà thôi. Ma quỷ bèn bỏ đi; liền có thiên sứ đến gần mà hầu việc Ngài.

Đức Chúa Jê-sus đã không tranh luận với Sa-tan về điều hấn tự cho rằng, cả thế gian này đã thuộc về hấn!

Đức Chúa Jê-sus Christ là Vua công bình. Ngài biết rõ Luật pháp công bình của Ngài và Ngài tôn trọng Luật pháp mà Đức Chúa Cha đã thông qua Ngài - Con một của Đức Chúa Trời - mà ban cho loài người.

Trong ngày Đức Giê-hô-Va ban phước cho loài người (A-đam), Đức Giê-hô-Va đã giao chủ quyền quản trị trái đất cùng muôn vật trên đất này cho A-đam cai trị.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặt quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh để dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Thi-Thiên 8:4-9: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này không phải để đánh trận với Sa-tan mà giành lại trái đất cùng muôn vật trên đất này, vì nếu Ngài muốn như vậy, thì chỉ cần hơi thở của Ngài cũng đủ diệt hết ma quỷ, vì Ngài là Đấng đã tạo nên chúng, theo ý của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, là Cha Ngài.

Đức Chúa Jê-sus Christ đã đến thế gian này là để chuộc lại hết thấy mọi sự mà A-đam thứ nhất, đã vì phạm tội nghe theo lời vợ mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn.

A-đam đã vi phạm mạng lệnh của Đức Chúa Trời và tội lỗi của A-đam đã bán mọi sự mà Đức Giê-hô-Va đã giao cho A-đam quản trị, cho tội lỗi và kẻ gây ra tội lỗi đó, chính là Sa-tan, kẻ phạm tội từ lúc ban đầu.

Theo sự công bình của Luật pháp, thì A-đam đã không chỉ mất quyền quản trị đất, mà người còn làm tội mọi cho tội lỗi (ma quỷ) và dòng dõi ra từ A-đam cũng vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho ma quỷ, từ khi còn nằm trong lòng mẹ nữa. Bởi cố đó mà khi người ta còn ở trong bụng mẹ, thì sự rửa sả của Luật pháp đã cai trị trên người đó (tùy theo mức độ của tội lỗi mà tổ phụ của người ấy đã phạm), đổ trên người ấy và ma quỷ hợp pháp cầm buộc người ấy ngay từ khi người ấy đang ở trong bụng mẹ, như Lời Đức Chúa Trời đã chép:

Ê-sai 48:4-8: Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta biết người cứng cõi, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kéo người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phôi đi? Từ nay về sau, ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kéo người nói rằng: Nay, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch.

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về Lễ thật của sự chuyển giao quyền thừa kế thuộc linh này.

Rô-ma 16:16-18: Anh em há chẳng biết rằng nếu anh em đã nộp mình làm tội mọi đặng vâng phục kẻ

nào, thì là tội mọi của kẻ mình vâng phục, hoặc của tội lỗi đến sự chết, hoặc của sự vâng phục để được nên công bình hay sao? Nhưng, tạ ơn Đức Chúa Trời, vì sau khi anh em làm tội mọi tội lỗi, thì đã từ lòng vâng phục đạo lý là sự đã ban làm mực thước cho mình! Vậy, anh em đã được buông tha khỏi tội lỗi, trở nên tội mọi của sự công bình rồi.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về những sự họ chưa thể nhận được khi Ngài còn ở trên đất này, nhưng họ sẽ nhận được sau khi Ngài đã trở về với Đức Chúa Cha trên thiên đàng: “Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi vậy. Còn ít lâu các ngươi sẽ chẳng thấy ta; rồi ít lâu nữa các ngươi lại thấy ta, vì ta đi về cùng Cha.” (Giăng 16:12-16)

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để cứu chuộc loài người và sự chuộc lại này chỉ hoàn thành, khi giá chuộc đã hoàn tất theo Luật pháp. Đức Chúa Jêsus Christ đã dùng chính huyết Ngài, để chuộc lại trái đất cùng hết thảy muôn vật ở trên trái đất này, trong muôn vật đó có loài người, là loài đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên theo ảnh tượng của Ngài. Khi giá chuộc đã có và sự cứu chuộc đã hoàn thành theo Luật pháp, thì mọi sự đã được chuộc đó sẽ thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã dùng chính huyết mình làm giá chuộc theo Luật pháp và bởi đó mà Đức Chúa Jêsus Christ có toàn quyền cai trị muôn vật trên trái đất này và Ngài có quyền ban cho những ai được Ngài chọn, theo ý muốn của Đức Chúa Cha, được đồng với Ngài cai trị trong Nước của Ngài.

Hê-bơ-rơ 9:11-28: Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tở mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, đặng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư (*di chúc*), thì cần phải đợi đến kẻ trời (*người viết di chúc*) chết đã. Chúc thư (*di chúc*) chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hề kẻ trời (*người viết di chúc*) còn sống thì nó không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhành ngưu tất rảy trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các ngươi. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Và Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần đặng cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Một câu hỏi mà nhiều người đã thắc mắc, đó là: *Khi muôn vật đã được chuộc lại và Nước Đức Chúa Trời đã đến trên đất này qua quyền phép của Đức Thánh-Linh, thì tại sao quyền lực của ma quỷ vẫn còn được tự do cám dỗ loài người và khiến cho nhiều người, kể cả những người đã được Đức Chúa Jêsus Christ chọn làm tôi tớ Ngài, cũng bị cám dỗ và nhiều người đã sa ngã trước những sự cám dỗ và những sự thử thách đó?*

Chúng ta hãy xem Lời Chúa Jêsus đã phán gì về những sự sẽ xảy ra trên đất này, cho tới khi tận thế:

Ma-thi-ơ 24:1-14: Khi Đức Chúa Jêsus ra khỏi đền thờ, đang đi, thì môn đồ đến gần để chỉ cho Ngài xem các nhà thuộc về đền thờ. Ngài phán rằng: Các người có thấy mọi điều đó chẳng? Quả thật, ta nói cùng các người, đây sẽ không còn một hòn đá nào chồng trên một hòn khác mà không bị đổ xuống. Ngài đang ngồi trên núi ô-li-ve, môn đồ tới riêng cùng Ngài, và nói rằng: Xin Chúa phán cho chúng tôi biết lúc nào những sự đó sẽ xảy ra? và có điềm gì chỉ về sự Chúa đến và tận thế. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hãy giữ, kẻo có kẻ dỗ dành các người. Vì nhiều người sẽ mạo danh ta đến mà nói rằng: Ta là Đấng Christ; và sẽ dỗ dành nhiều người. Các người sẽ nghe nói về giặc và tiếng đồn về giặc: hãy giữ mình, đừng bối rối, vì những sự ấy phải đến; song chưa là cuối cùng đâu. Dân này sẽ dấy lên nghịch cùng dân khác, nước nọ nghịch cùng nước kia; nhiều chỗ sẽ có đói kém và động đất. Song mọi điều đó chỉ là đầu sự tai hại. Bấy giờ, người ta sẽ nộp các người trong sự hoạn nạn và giết đi; các người sẽ bị mọi dân ghen ghét vì danh ta. Khi ấy cũng có nhiều kẻ sẽ sa vào chước cám dỗ, phản nghịch nhau, và ghen ghét nhau. Nhiều tiên tri giả sẽ nổi lên và dỗ dành lắm kẻ. Lại vì cơ tội ác sẽ thêm nhiều thì lòng yêu mến của phần nhiều người sẽ nguội lặn. Nhưng kẻ nào bền chí cho đến cuối cùng, thì sẽ được cứu. Tin Lành này về nước Đức Chúa Trời sẽ được giảng ra khắp đất, để làm chứng cho muôn dân. Bấy giờ sự cuối cùng sẽ đến.

Chúng ta có thể thấy toàn bộ Kinh-Thánh không có chỗ nào chép rằng, sẽ có một kỳ, mọi sự thử thách, mọi sự cám dỗ sẽ qua đi trên đất này, nhưng Kinh-Thánh chép rõ rằng, mọi sự thử thách và những sự cám dỗ vẫn sẽ tồn tại cho đến khi mọi sự được trọn, tức là khi muôn vật bên ngoài thiên đàng của Đức Chúa Trời, như các ngôi sao, mặt trời, mặt trăng, trái đất cùng muôn vật trên đất đều biến mất, chỉ còn thiên đàng mà thôi.

Khải huyền 20:1-15: Đoạn, tôi thấy một vị thiên sứ trên trời xuống, tay cầm chìa khóa vực sâu và một cái xiềng lớn. Người bắt con rồng, tức là con rắn đời xưa, là ma quỷ, là Sa-tan, mà xiềng nó lại đến ngàn năm. Người quăng nó xuống vực, đóng cửa vực và niêm phong lại, hầu cho nó không đi lừa dối các dân được nữa, cho đến chừng nào hạn một ngàn năm đã mãn. Sự đó đoạn, Sa-tan cũng phải được thả ra trong ít lâu. Tôi lại thấy những ngai, và những người ngồi trên ngai được quyền xét đoán. Kế đó, tôi thấy linh hồn những kẻ đã phải chết chém vì sự làm chứng cho Đức Chúa Jêsus và vì lời Đức Chúa Trời, linh hồn những kẻ chẳng thờ lạy con thú cùng hình tượng nó, chẳng nhận dấu hiệu nó, hoặc trên trán hoặc trên tay. Các người ấy được sống và trị vì với Đấng Christ trong một ngàn năm. Còn những kẻ chết khác chẳng được sống cho đến khi đủ một ngàn năm. Ấy là sự sống lại thứ nhất. Phước thay và thánh thay những kẻ được phần về sự sống lại thứ nhất! Sự chết thứ nhì không có quyền gì trên những người ấy; song những người ấy sẽ làm thầy tế lễ của Đức Chúa Trời và của Đấng Christ, cùng sẽ trị vì với Ngài trong một ngàn năm. Khi hạn ngàn năm mãn rồi, quỷ Sa-tan sẽ được thả, và nó ra khỏi ngục mình đặng dỗ dành dân ở bốn phương trên đất, dân Gót và dân Ma-gót; nó nhóm chúng lại để chiến tranh, đông như cát bờ biển. Chúng nó lên khắp các vùng rộng trên mặt đất, vây dinh thánh đồ và thành yêu dấu. Nhưng có lửa từ trên trời rơi xuống thiêu diệt chúng nó. Còn ma quỷ là đứa đã dỗ dành chúng, thì bị quăng xuống hồ lửa và diêm, trong đó đã có con thú và tiên tri giả rồi. Chúng nó sẽ phải chịu khổ cả ngày lẫn đêm cho đến đời đời. Bấy giờ tôi thấy một tòa lớn và trắng cùng Đấng đang ngồi ở trên; trước mặt Ngài trời đất đều trốn hết, chẳng còn thấy chỗ nào cho nó nữa. Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước tòa, và các sách thì mở ra. Cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy. Biển đem trả những người chết mình chứa; Sự chết và Âm phủ cũng đem trả những người chết mình có. Mỗi người trong bọn đó bị xử đoán tùy công việc mình làm. Đoạn, sự Chết và Âm phủ bị quăng xuống hồ lửa. Hồ lửa là sự chết thứ hai. Kẻ nào không được biên vào sách sự sống đều bị ném xuống hồ lửa.

Hết thấy mọi người tin Chúa phải nhận biết mục đích Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên loài người ở trên đất này, ấy là Đức Giê-Hô-Va tìm một dòng dõi thánh, là dòng dõi luôn kính sợ Đức Chúa Trời và yêu mến Ngài, là dòng dõi không bao giờ phản bội Đức Chúa Trời, nhưng là một dòng dõi được hầu việc trong Nước của Đức Chúa Jêsus Christ - Con rất yêu dấu của Đức Chúa Trời.

Ma-la-chi 2:15: Vả, hơi sống của Đức Chúa Trời dầu có dư dật, chỉ làm nên một người mà thôi. Nhưng vì sao chỉ làm một người? Ấy là vì tìm một dòng dõi thánh. Vậy các người khá cẩn thận trong tâm thần mình; chớ đãi cách phỉnh dối với vợ mình lấy lúc tuổi trẻ.

Bản King James version chép: ¹⁵And did not he make ^{H6213}one ^{H259}? Yet had he the residue ^{H7605} of the spirit ^{H7307}. And wherefore ^{H4100}one ^{H259}? That he might seek ^{H1245}a godly ^{H430}seed ^{H2233}. Therefore take heed ^{H8104}

to your spirit^{H7307}, and let none^{H408} deal treacherously^{H898} against the wife^{H802} of his youth^{H5271}.

Có nghĩa là: **Chẳng phải Ngài (Đức Giê-hô-va) chỉ làm một người ư? Tại sao chỉ tạo nên có một người, dù những sự còn lại của Thần Ngài là dư dật (vượt trội)? Đó là (Đức Giê-hô-va) tìm một dòng dõi thánh. Vậy nên các người hãy canh chừng tâm linh của mình, không được đối xử gian dối với vợ người cưới lúc còn trẻ.**

Chữ tìm - seek^{H1245} chép trong câu 15 trên, đó là chữ שׁוֹקֵף - baqash, số 1245 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự điều tra, sự khám xét, sự nhìn để tìm, sự sờ để tìm, sự đòi hỏi, yêu cầu cần phải có, sự tìm cho được;**

Chúng ta có thể thấy được **sự tìm kiếm, điều tra** này, qua việc Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dắt dân Y-sơ-ra-ên vượt qua đồng vắng, như Lời Chúa đã chép:

Phục truyền luật lệ ký 8:1-3: Hãy cẩn thận làm theo hết thủy điều răn mà ta truyền cho các người ngày nay, để các người được sống, được gia thêm, và được vào nhận lấy xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng tổ phụ các người, để ban cho các người. Hãy nhớ trọn con đường nơi đồng vắng mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người đi trong bốn mươi năm nầy, để hạ người xuống và thử người,ặng biết điều có ở trong lòng người, hoặc người có gìn giữ những điều răn của Ngài hay chẳng. Vậy, Ngài có hạ người xuống, làm cho người bị đói, đoạn cho ăn ma-na mà người và tổ phụ người chưa hề biết, để khiến người biết rằng loài người sống chẳng phải nhờ bánh mà thôi, nhưng loài người sống nhờ mọi lời bởi miệng Đức Giê-hô-va mà ra.

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã đuổi Lucifer (tức là Sa-tan) cùng các thiên sứ đã nghe theo lời gian dối của Sa-tan, ra khỏi thiên đàng, cho chúng được sống trong chốn không trung, thì Đức Giê-hô-va quyết định tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài và kế hoạch tìm một dòng dõi thánh cho Đức Giê-hô-va được bắt đầu, mà trước hết, Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên muôn vật bên ngoài thiên đàng của Ngài và cuộc sáng thế bắt đầu cho kế hoạch tìm một dòng dõi thánh.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên một môi trường đặc biệt bên ngoài, dưới thiên đàng của Ngài và môi trường này bao gồm, theo thứ tự là trái đất, sự sáng, sự tối, khoảng không ngăn cách khoảng không giữa thiên đàng với khoảng không ngoài thiên đàng, biển và chỗ khô cạn bày ra trên trái đất cùng các loài cây cỏ mọc trên đất, các vì sáng trong khoảng không như mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, để soi sáng đất. Tiếp đến là các loài cá cùng các sinh vật được tạo nên sống trong biển và các loài chim hay bay trên trái đất. Tiếp đến là các loài động vật rồi đến loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, để quản trị đất cùng muôn vật sống trên trái đất này.

Nếu loài người xác thịt đọc sách Sáng thế ký và những sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong bảy ngày sáng thế đó, thì người ta không thể biết được những sự lạ lùng, được gọi là những sự mâu nhiệm và người ta không thể đoán ra được những sự đó có ý nghĩa gì đối với sự sống của loài người trên đất này. Nhưng người ta chỉ có thể biết được những sự mâu nhiệm đó, thông qua các thánh đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ai được gọi là các thánh đồ của Đức Chúa Jêsus Christ?

Có nhiều người bỗng dưng được người ta gọi là thánh đồ theo cách của xác thịt, nhưng theo Lễ thật của Lời Đức Chúa Trời, thì những người được gọi là thánh đồ, là những người đã được Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, chọn từ trước khi sáng thế, tức là những người mà tâm linh của họ đã được ghi tên trong sổ của Đức Chúa Trời và những người đó được chỉ định làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ. Những người đó sẽ được Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật, Ngài được gọi là Thần của Đức Giê-hô-va, dắt dẫn vào trong các Lễ thật và Ngài sẽ tỏ cho những người đó được biết những sự mâu nhiệm, được giấu kín trong văn tự từ lúc ban đầu.

Cô-lô-se 1:12-29: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thủy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy dẫy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời. Còn anh em ngày trước vốn xa cách Đức Chúa Trời,

và là thù nghịch cùng Ngài bởi ý tưởng và việc ác mình, nhưng bây giờ Đức Chúa Trời đã nhờ sự chết của Con Ngài chịu lấy trong thân thể của xác thịt mà khiến anh em hòa thuận, đặng làm cho anh em đứng trước mặt Ngài cách thánh sạch không vết, không chỗ trách được; miễn là anh em tin Chúa cách vững vàng không núng, chẳng hề rời khỏi sự trông cậy đã truyền ra bởi đạo Tin Lành mà anh em đã nghe, là đạo được giảng ra giữa mọi vật dựng nên ở dưới trời, và chính tôi, Phao-lô, là kẻ giúp việc của đạo ấy. Nay tôi lấy làm vui về sự tôi đã chịu khổ sở vì anh em, tôi lại vì thân thể Đấng Christ, là Hội thánh, mà đem xác thịt mình chịu hết các điều còn lại trong sự thương khó của Ngài. Tôi làm kẻ giúp việc của Hội thánh đó, bởi sự phân phát của Đức Chúa Trời, là Đấng giao cho tôi cái phần việc truyền đạo Chúa cho anh em cách trọn vẹn, tức là sự mầu nhiệm đã giấu kín trải các đời các kiếp, mà nay tỏ ra cho các thánh đồ Ngài. Vì Đức Chúa Trời muốn khiến họ biết sự giàu vinh hiển của sự mầu nhiệm đó ở giữa dân ngoại là thể nào, nghĩa là Đấng Christ ở trong anh em, là sự trông cậy về vinh hiển. Ấy là Ngài mà chúng tôi rao giảng, lấy mọi sự khôn ngoan răn bảo mọi người, dạy dỗ mọi người, hầu cho bày tỏ mọi người trở nên trọn vẹn trong Đấng Christ ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy cũng là vì đó mà tôi làm việc, nhờ Ngài giúp đỡ mà chiến đấu, là sức hành động cách có quyền trong tôi.

Bây giờ chúng ta hãy trở lại với môi trường mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va tạo nên một thao trường để huấn luyện, để đào tạo, để luyện lọc, để tìm một dòng dõi thánh trong số loài người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ tạo nên trong kế hoạch đó. Hết thấy loài người được tạo nên và sống trên đất này, đều phải sống trong môi trường này và thông qua môi trường đó mà Đức Giê-Hô-Va tìm được một dòng dõi thánh. Khi dòng dõi thánh đã tìm được đủ số, thì kế hoạch đó đã hoàn tất và môi trường được Đức Giê-Hô-Va sử dụng cho kế hoạch đó cũng không còn nữa.

Chúng ta hãy xem ngày thứ tư của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên điều gì có liên quan trực tiếp đến những sự thử thách, những sự cám dỗ mà Đức Giê-Hô-Va đã cho phép xảy đến với loài người trên đất này.

Sáng thế ký 1:16-19: Đức Chúa Trời làm nên hai vì sáng lớn; vì lớn hơn để cai trị ban ngày, vì nhỏ hơn để cai trị ban đêm; Ngài cũng làm các ngôi sao. Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ tư.

Chữ lớn - great^{H1419} chép trong câu 16 trên, đó là chữ גדול - gadowl, số 1419 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lớn về cường độ, về kích thước, về tầm quan trọng, về phạm vi, về quy mô, về sức mạnh, về tuổi thọ,*

Chữ nhỏ hơn - the lesser^{H6996} chép trong câu 16 trên, đó là chữ קטן - qatan, số 6996 ra từ chữ קוּט - quwt, số 6962 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *non, trẻ, nhỏ, tầm thường, không quan trọng, không đáng kể; bị coi là ghê tởm, bị ghét, gây đau buồn, làm đau lòng, tự cảm biết mình bị kinh tởm;*

Chữ vì sáng - lights^{H3974} chép trong câu 16 trên, đó là chữ מאור - ma'owr, số 3974 ra từ chữ אור - owr, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng, thể sáng, để chiếu sáng hoặc trở nên ánh sáng; khiến chiếu ánh sáng ra; để mở mắt cho ai thấy cái gì,*

Chữ cai trị - to rule^{H4475} chép trong câu 16 trên, đó là chữ ממשל - memshalah, số 4475 ra từ gốc là chữ משל - mshal, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *quyền lực, quyền thế, quyền thống trị, quyền chi phối, quyền chiếm hữu, nguyên tắc, quy luật, vương quốc, lãnh địa, lãnh thổ, phạm vi ảnh hưởng, khiến cho được cai trị, sự thi hành quyền cai trị, sự tập luyện để được cai trị,*

Trong thiên nhiên, ánh sáng từ mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, (các vật thể chiếu ánh sáng) chiếu ra sẽ tác động trên các tạo vật trên trái đất này, từ cây cối, đất ruộng, các loài động vật và con người, tùy theo khả năng sinh tồn mà Đức Chúa Trời đã ban cho mỗi loài sống trên đất này.

Sáng thế ký 1:17-18: Đức Chúa Trời đặt các vì đó trong khoảng không trên trời, đặng soi sáng đất, đặng cai trị ban ngày và ban đêm, đặng phân ra sự sáng với sự tối. Đức Chúa Trời thấy điều đó là tốt lành.

Bản King James version chép: ¹⁷And God^{H430} set^{H5414} them in the firmament^{H7549} of the heaven^{H8064} to give light^{H216} upon the earth^{H776}, ¹⁸And to rule^{H4910} over the day^{H3117} and over the night^{H3915}, and to divide^{H914} the light^{H216} from the darkness^{H2822}: and God^{H430} saw^{H7200} that it was good^{H2896}.

Có nghĩa là: *Đức Chúa Trời đặt chúng (các vì sáng) trong khoảng không trên trời để soi ánh sáng trên bề mặt của trái đất, để cai trị ban ngày và ban đêm cùng phân rẽ sự sáng ra khỏi sự tối tăm, Đức Chúa Trời thấy*

điều đó là tốt lành.

Chữ soi sáng đất - **to give light**^{H215} chữ אור - **owr**, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng, thể sáng, để chiếu sáng hoặc trở nên ánh sáng; khiến chiếu ánh sáng ra; để mở mắt cho ai thấy cái gì,*

Chữ phân ra - **to divide**^{H914} chép trong câu 18 trên, đó là chữ בָּרַל - **badal**, số 0914 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *chia rẽ, phân chia, làm cho rời ra, tách ra, cắt đứt, làm sự phân biệt, gây ra mỗi bất đồng, gây sự bất hòa, bị loại trừ ra, làm cho rời ra từng mảnh;*

Chữ các ngôi sao - **the stars**^{H3556} chép trong câu 16 trên, đó là chữ כּוֹכָב - **kowhab**, số 3556 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ngôi sao, vì sao, anh em trai, số lượng con cháu, dòng dõi; nhân cách hoá sự hiện thân của con người;*

Chữ đặt - **set**^{H5414} chép trong câu 17 trên, đó là chữ נָתַן - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *trao cho, ban cho, đặt vào, sắp đặt, sắp xếp, bắt phải chịu, cho phép, dành cho, cho mượn, giao cho, uỷ nhiệm, phân phát cho, chỉ định;*

Chữ khoảng không - **the firmament**^{H7549} chép trong câu 17 trên, đó là chữ רָקִיעַ - **raqiya**, số 7549 ra từ chữ רָקַע - **raqa**, số 7554 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bầu trời, để đánh, để đập, để đóng dấu, để chứng tỏ, để mở rộng bề mặt, để trải ra, phát triển ra, mở rộng ra, khoảng thời gian, dấu hiệu đặc trưng, nhãn hiệu, dấu bảo đảm;*

Chữ cai trị - **to rule**^{H4910} chép trong câu 18 trên, đó là chữ מָשַׁל - **mashal**, số 4910 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Để cai trị, để thống trị, có quyền thế, có quyền chi phối, có quyền chiếm hữu, vương quốc.*

Chữ sự tối tăm - **the darkness**^{H2822} chép trong câu 18 trên đó là chữ חֹשֶׁק - **choshek**, số 2822 ra từ chữ חָשַׁק - **chashak**, số 2821 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự tối tăm, sự dốt nát, sự ngu dốt, sự tối nghĩa, sự khó hiểu; trở nên tối tăm, trở nên lu mờ, không rõ ràng, mập mờ, bị che giấu, bị che khuất, trở nên lộn xộn, làm cho lộn lộn, trở nên vô hy vọng;*

Chữ sự sáng - **the light**^{H216} chép trong câu 18 trên, đó là chữ אור - **owr**, số 0216 ra từ chữ אור - **owr**, số 0215 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *ánh sáng ban ngày, ánh sáng từ các vật thể sáng như mặt trời, mặt trăng, ngọn đèn, ánh sáng của sự thành công, của sự thịnh vượng, ánh sáng của sự giảng dạy, ánh sáng của sự sống, của sự chói sáng, ánh sáng của tia chớp; Trở nên sự sáng, sự chiếu sáng, sự tỏ ra sự sáng, làm cho sáng ngời, khiến cho được chiếu sáng;*

Trong ý nghĩa của chữ **sự sáng** trên có phần ngọn, là phần thuộc thể loài người có thể nhận biết được tác dụng, tác động, sự ảnh hưởng từ ánh sáng được chiếu ra từ các vật thể sáng ở trong bầu trời, đó là: *ánh sáng ban ngày, ánh sáng từ các vật thể sáng như mặt trời, mặt trăng, ngọn đèn, ánh sáng của sự thành công, sự thịnh vượng, ánh sáng của sự giảng dạy, ánh sáng của sự sống, sự chói sáng, ánh sáng của tia chớp;*

Còn trong ý nghĩa mầu nhiệm của lễ thật, thì sự tác động mà loài người xác thịt không thể nhìn thấy được đó là: *Trở nên sự sáng, sự chiếu sáng, sự tỏ ra sự sáng, làm cho sáng ngời, khiến cho được chiếu sáng;*

Theo ý nghĩa của lễ thật, thì chúng ta cần phải nhận biết giá trị của vật thể sáng đó (**mặt trời - vì sáng lớn**) là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời và Ngài được gọi là Lời Đức Chúa Trời.

Tất cả các ngôi sao trên bầu trời được chia thành hai phần, hai phần ba trong số các ngôi sao hiện hữu trong khoảng không (vũ trụ) là bóng về các thiên sứ sáng láng của Đức Chúa Trời. Một phần ba số các ngôi sao còn lại là bóng về các thiên sứ đã sa ngã theo Sa-tan (Lucifer) đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng. Kinh-Thánh gọi các ngôi sao đó là các thiên binh, các thiên sứ của Đức Chúa Trời. Các ngôi sao, là bóng về thiên binh, thiên sứ đó, đều được Đức Giê-Hô-Va giao công việc và trách nhiệm phải làm đối với loài người trên trái đất này, cả thuộc thể và thuộc linh.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép các ngôi sao trong khoảng không được soi sáng, chiếu ánh sáng có trong để chiếu xuống trái đất này và điều này là chìa khoá cho chúng ta thấy Đức Giê-Hô-Va cho phép quyền lực của ma quỷ (những ngôi sao mang biểu tượng của ma quỷ) được thử thách, được cám dỗ loài người trên đất này, nhưng Đức Giê-Hô-Va không hề cho phép ma quỷ lừa dối loài người (ngoại trừ trường hợp được Đức Giê-Hô-Va cho phép).

Chữ **sáng** mà Đức Giê-Hô-Va cho phép các ngôi sao, là bóng về các thiên binh, thiên sứ, ở trong khoảng không (bầu trời, vũ trụ) đó là những sự có trong chính tạo vật đó, hoặc **sáng**, hoặc **tối tăm** khi so sánh với Lời

của Đức Chúa Trời.

Ánh sáng phát ra từ mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao (các vật thể chiếu sáng) trong bầu trời sẽ tác động đến loài người trên đất này và chính sức mạnh của những ánh sáng đó sẽ thành một công cụ để phân rẽ loài người thành hai loại, hoặc là trở thành những người thuộc về ban đêm, tức là thuộc về sự tối tăm, hoặc là trở thành những người thuộc về ban ngày, tức là thuộc về sự sáng thật của Đức Chúa Trời.

Loài người trên đất này không hề biết mình là tạo vật của Đức Chúa Trời và người ta cũng không biết mục đích Đức Chúa Trời tạo nên loài người cũng sự hiện hữu của vũ trụ bao quanh trái đất này liên quan đến sự sống của loài người như thế nào, vì thế cho nên người ta coi thường những sự đang hiện hữu trong vũ trụ này và người ta càng không thể hiểu được tại sao loài người lại trở nên hung ác, hay là bất ngờ có những sự thay đổi đen tối trong cuộc sống của người ta, trong gia đình và trong xã hội.

Chúng ta hãy xem kế hoạch luyện lọc, tuyển chọn của Đức Giê-Hô-Va, để tìm một dòng dõi thánh.

Phục truyền luật lệ ký 4:15-19: **Vậy, các người hãy cẩn thận giữ lấy linh hồn mình cho lắm, vì các người không có thấy một hình trạng nào trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, từ nơi giữa lửa phán cùng các người, tại Hô-rếp; e các người phải làm hư hoại cho mình chẳng, và làm một tượng chạm nào, tạo hình trạng của tà thần nào, hoặc hình của người nam hay người nữ, hoặc hình của con thú nào đi trên đất, hoặc hình của vật nào có cánh bay trên trời, hoặc hình của loài côn trùng nào bò trên đất, hay là hình của con cá nào ở trong nước dưới đất; lại, e khi người ngược mắt lên trời thấy mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, tức là toàn cả thiên binh, thì người bị quyến dụ quỳ xuống trước các vì đó, và thờ lạy các tinh tú nầy mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã chia phân cho muôn dân dưới trời chẳng.**

Chữ chia phân - divided^{H2505} chép trong câu 19 trên, đó là chữ חָלַק - chalaq, số 2505 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *phân chia, phân phối, phân cho, chia phần, định phần, cướp bóc, tước đoạt, cưỡng đoạt, sắp xếp, phân loại, ban cho;*

Mỗi một ngôi sao là bóng cho các tạo vật, hoặc là thiên sứ sáng láng của Đức Chúa Trời, được phụ trách khu vực, dân tộc khác nhau trên đất này. Hoặc là bóng về ma quỷ mà bản tánh của chúng chính là ánh sáng của nó, được phép cám dỗ, thử thách và theo dõi, kiện cáo và khi được phép, chúng sẽ cầm buộc những kẻ phạm tội, nghĩa là những người bị chúng cám dỗ mà sa ngã vào tội lỗi.

Chúng ta hãy xem Kinh-Thánh chép gì về Lễ thật này.

Đa-ni-ên 12:1-3: **Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là đứng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trở dậy. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhục đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rực rỡ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi.**

Khi Đức Giê-Hô-Va sai thiên sứ Gáp-ri-ên bay đến gặp tiên tri Đa-ni-ên, để truyền bảo cho người biết những sự sẽ xảy đến, đã tỏ cho Đa-ni-ên biết rằng, Mi-ca-ên là thiên sứ (Michael the archangel) của Đức Giê-Hô-Va được giao trách nhiệm phụ trách dân Y-sơ-ra-ên, được Kinh-Thánh chép là quan trưởng lớn.

Khi một người thuộc về Chúa mà phạm tội, nếu không nhận được sự tha thứ, người đó sẽ bị giao cho ma quỷ cầm buộc cho đến khi tội lỗi được thanh toán.

Lu-ca 12:58-59: **Vậy, khi người đi với kẻ kiện mình đến trước mặt quan tòa, dọc đường hãy gắng sức giải hòa cùng họ, e họ kéo người đến trước mặt quan án, quan án giao cho thầy đội, rồi bỏ tù người chẳng. Ta nói cùng người, người trả còn thiếu một đồng tiền, thì không ra khỏi tù được.**

1 Cô-rinh-tô 5:3-5: **Về phần tôi, thân dầu xa cách mà lòng ở tại đó, (vì anh em và lòng tôi được hội hiệp với quyền phép của Đức Chúa Jêsus, là Chúa chúng ta), nên tôi đã dường như có mặt ở đó, nhân danh Đức Chúa Jêsus là Chúa chúng ta, tuyên án kẻ phạm tội đó rằng, một người như thế phải phó cho quỷ Sa-tan, để hủy hoại phần xác thịt, hầu cho linh hồn được cứu trong ngày Đức Chúa Jêsus.**

1 Ti-mô-thê 1:18-20: **Hỡi Ti-mô-thê, con ta, sự răn bảo mà ta truyền cho con, theo các lời tiên tri đã chỉ về con, tức là, phải nhờ những lời đó mà đánh trận tốt lành, cầm giữ đức tin và lương tâm tốt. Máy kẻ đã chối bỏ lương tâm đó, thì đức tin họ bị chìm đắm: trong số ấy có Hy-mê-nê và A-léc-xan-đơ, ta đã phó cho quỷ Sa-tan rồi, hầu cho họ học biết đừng phạm thượng nữa.**

Như vậy, chúng ta đã được biết sự cai trị của Đức Chúa Trời đối với loài người trên đất này và nhận biết ý nghĩa của sự bắt bớ, là sự hoạn nạn, sự thử thách mà mọi người tin Chúa đều phải trải qua, dưới mọi hình thức và trong mọi sự đó, đều ở trong sự cai trị của Đức Chúa Trời và mọi người tin Chúa phải chứng minh đức tin, sự tin cậy, sự kính sợ Chúa, lòng yêu mến của mình đối với Đức Chúa Trời và với Đức Chúa Jêsus Christ thông qua những sự thử thách mà Đức Chúa Trời cho phép xảy đến với mình, hầu cho nhận được phần thưởng của Đấng đã cứu chuộc mình.

Gia-cơ 1:1-4: Gia-cơ, tôi tớ Đức Chúa Trời và Đức Chúa Jêsus Christ, đạt cho mười hai chi phái ở tan lạc, chúc bình an! Hỡi anh em, hãy coi sự thử thách trăm bề thoát đến cho anh em như là điều vui mừng trọn vẹn, vì biết rằng sự thử thách đức tin anh em sanh ra sự nhịn nhục. Nhưng sự nhịn nhục phải làm trọn việc nó, hầu cho chính mình anh em cũng trọn lành toàn vẹn, không thiếu thốn chút nào.

1 Phi-e-rơ 1:3-7: Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, đặt chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô uế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu rỗi gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dầu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cho phép những sự bắt bớ, những sự vu cáo, những sự sàng xẩy xẩy đến với những người yêu mến Ngài, ấy là để thử thách đức tin của mỗi người và cũng là sự tìm kiếm bằng chứng của những tiêu chuẩn mà dòng dõi thánh phải đạt được trong mỗi người mà Đức Giê-Hô-Va đã gọi. Người tin Chúa phải có sự hiểu biết sự cai trị công bình của Đức Chúa Trời đối với mọi người tin Ngài, thông qua bằng chứng của mỗi người tin Chúa trải qua những sự thử thách đó, mà Đức Chúa Trời ban thưởng xứng đáng cho mỗi người, không có sự tây vị. Để nhận được sự vinh hiển như Đức Chúa Jêsus Christ, thì hết thảy mọi người tin Chúa đều phải chịu thử thách mà Chúa Jêsus đã trải qua và Đức Chúa Trời biết rõ sức chịu đựng của mỗi người mà Ngài sẽ cho người ấy vào những sự thử thách trong sự biết trước của Ngài. Chớ ngạc nhiên khi chúng ta hầu việc Chúa và yêu mến Ngài, lại phải chịu những sự bắt bớ, những sự thử thách mà thoát thấy thì nghĩ là tai họa, nhưng hãy nhớ lại những Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Ma-thi-ơ 10:17-28: Hãy coi chừng người ta; vì họ sẽ nộp các ngươi trước tòa án, đánh đòn các ngươi trong nhà hội; lại vì cơ ta mà các ngươi sẽ bị giải đến trước mặt các quan tổng đốc và các vua, để làm chứng trước mặt họ và các dân ngoại. Song khi họ sẽ đem nộp các ngươi, thì chớ lo về cách nói làm sao, hoặc nói lời gì; vì những lời đáng nói sẽ chỉ cho các ngươi chính trong giờ đó. Ấy chẳng phải tự các ngươi nói đâu, song là Thánh-Linh của Cha các ngươi sẽ từ trong lòng các ngươi nói ra. Anh sẽ nộp em cho bị giết, cha sẽ nộp con cho bị giết, con cái sẽ dấy lên nghịch cùng cha mẹ mà làm cho người phải chết đi. Các ngươi lại sẽ bị thiên hạ ghen ghét vì danh ta; song ai bền lòng cho đến cuối cùng, thì sẽ được rồi. Khi nào người ta bắt bớ các ngươi trong thành này, thì hãy trốn qua thành kia; vì ta nói thật, các ngươi đi chưa khắp các thành dân Y-sơ-ra-ên thì Con người đã đến rồi. Môn đồ không hơn thầy, tôi tớ không hơn chủ. Môn đồ được như thầy, tôi tớ được như chủ, thì cũng đủ rồi. Nếu người ta đã gọi chủ nhà là Bê-ên-xê-bun, phương chi là người nhà! Vậy, các ngươi đừng sợ; vì chẳng có việc gì giấu mà chẳng phải bày ra, cũng chẳng có việc gì kín nhiệm mà sau sẽ chẳng biết. Cho nên lời ta phán cùng các ngươi trong nơi tối tăm, hãy nói ra nơi sáng láng; và lời các ngươi nghe kẻ lỗ tai, hãy giảng ra trên mái nhà. Đừng sợ kẻ giết thân thể mà không giết được linh hồn; nhưng thà sợ Đấng làm cho mất được linh hồn và thân thể trong địa ngục.

Nếu chúng ta muốn được đồng kế tự với Đấng Christ, thì ta phải dự phần trong sự thương khó của Ngài.

Giăng 15:18-21: Ví bằng người đời ghét các ngươi, thì hãy biết rằng họ đã ghét ta trước các ngươi. Nếu các ngươi thuộc về thế gian, thì người đời sẽ yêu kẻ thuộc về mình; nhưng vì các ngươi không thuộc về thế gian và ta đã lựa chọn các ngươi giữa thế gian, bởi cơ đó người đời ghét các ngươi. Hãy nhớ lời ta đã nói cùng các ngươi: Đây tớ chẳng lớn hơn chủ mình. Nếu họ đã bắt bớ ta, ắt cũng bắt bớ các ngươi; bằng họ đã giữ lời ta, ắt cũng giữ lời các ngươi. Nhưng vì danh ta họ sẽ lấy mọi điều đó đả các ngươi, bởi họ không biết Đấng đã sai ta đến.

Đức Chúa Jêsus đã phán với những người chịu sự bắt bớ, rằng: **Hãy vui vẻ, và nức lòng mừng rỡ, vì phần thưởng các người ở trên trời sẽ lớn lắm;** Phần thưởng lớn đó, là được ở cùng với Đức Chúa Jêsus Christ trên thiên đàng, là điều mà Ngài đã phán với các môn đồ của Ngài, trước khi trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Giăng 14:1-4: **Lòng các người chớ hề bối rối; hãy tin Đức Chúa Trời, cũng hãy tin ta nữa. Trong nhà Cha ta có nhiều chỗ ở; bằng chẳng vậy, ta đã nói cho các người rồi. Ta đi sắm sẵn cho các người một chỗ. Khi ta đã đi, và đã sắm sẵn cho các người một chỗ rồi, ta sẽ trở lại đem các người đi với ta, hầu cho ta ở đâu thì các người cũng ở đó. Các người biết ta đi đâu, và biết đường đi nữa.**

Rô-ma 8:16-18: **Chính Đức Thánh Linh làm chứng cho lòng chúng ta rằng chúng ta là con cái Đức Chúa Trời. Lại nếu chúng ta là con cái, thì cũng là kẻ kế tự; kẻ kế tự Đức Chúa Trời và là kẻ đồng kế tự với Đấng Christ, miễn chúng ta đều chịu đau đớn với Ngài, hầu cho cũng được vinh hiển với Ngài. Và, tôi tưởng rằng những sự đau đớn bây giờ chẳng đáng so sánh với sự vinh hiển hầu đến, là sự sẽ được bày ra trong chúng ta.**

Khải huyền 2:7: **Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ăn trái cây sự sống ở trong Ba-ra-đi của Đức Chúa Trời.**

Khải huyền 2:11: **Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh rằng: Kẻ nào thắng, sẽ chẳng bị hại gì về lần chết thứ hai.**

Khải huyền 2:17: **Ai có tai, hãy nghe lời Đức Thánh Linh phán cùng các Hội thánh: Kẻ nào thắng, ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.**

Khải huyền 2:26: **Kẻ nào thắng, và giữ các việc của ta đến cuối cùng, ta sẽ ban cho quyền trị các nước:**

Khải huyền 3:5: **Kẻ nào thắng, sẽ được mặc áo trắng như vậy. Ta sẽ không xóa tên người khỏi sách sự sống và sẽ nhận danh người trước mặt Cha ta, cùng trước mặt các thiên sứ Ngài.**

Khải huyền 3:12: **Kẻ nào thắng, ta sẽ cho làm trụ trong đền Đức Chúa Trời ta, và người sẽ không ra khỏi đó nữa; ta lại sẽ lấy danh Đức Chúa Trời ta, danh của thành Đức Chúa Trời ta, là Giê-ru-sa-lem mới từ trên trời, bởi Đức Chúa Trời ta mà xuống, cùng danh mới ta, mà viết trên người.**

Khải huyền 3:21: **Kẻ nào thắng, ta sẽ cho ngồi với ta trên ngôi ta, như chính ta đã thắng và ngồi với Cha ta trên ngôi Ngài.**

Khải huyền 21:7: **Kẻ nào thắng sẽ được những sự ấy làm cơ nghiệp, ta sẽ làm Đức Chúa Trời người và người sẽ làm con ta.**

Hết phần 8.